



**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM KT HỌC KỲ II TOÁN LỚP 6**

**Bài 1:** 1,0 điểm Từ  $3.4 = 6.2$  suy ra được:  $\frac{3}{6} = \frac{2}{4}; \frac{3}{2} = \frac{6}{4}; \frac{4}{2} = \frac{6}{3}; \frac{4}{6} = \frac{2}{3}$   
(Tìm được mỗi cặp phân số bằng nhau cho 0,25 điểm)

**Bài 2:** 1,0 điểm. Rút gọn phân số: a)  $\frac{15}{20} = \frac{15:5}{20:5} = \frac{3}{4}$  0,5 điểm

b)  $\frac{4.9}{27.2} = \frac{2.1}{3.1} = \frac{2}{3}$  0,5 điểm

**Bài 3:** 1,0 điểm – Do góc xOy và góc zOt bù nhau.  
Nên ta có:  $x\hat{O}y + z\hat{O}t = 180^0$  0,5 điểm  
Suy ra:  $x\hat{O}y = 180^0 - z\hat{O}t = 180^0 - 50^0 = 130^0$  0,5 điểm

**Bài 4:** 1,5 điểm Thực hiện phép tính.(Tính nhanh nếu có thể)

1/  $2\frac{1}{3} \cdot 3 = 2.3 + \frac{1}{3} \cdot 3$  (0,25đ) = 6+1 = 7 (0,25đ) 0,5 điểm

2/  $\left(\frac{2}{5} - \frac{3}{4}\right) - \frac{2}{5} = \left(\frac{2}{5} - \frac{2}{5}\right) - \frac{3}{4} = \frac{-3}{4}$  0,5 điểm

3/  $\frac{-10}{11} \cdot \frac{4}{7} + \frac{-10}{11} \cdot \frac{3}{7} + 1\frac{10}{11} = \frac{-10}{11} \cdot \left(\frac{4}{7} + \frac{3}{7}\right) + 1\frac{10}{11}$  0,25 điểm  
 $= \frac{-10}{11} \cdot 1 + 1 + \frac{10}{11}$   
 $= 1$  0,25 điểm

(Hs có thể tính theo cách khác đúng ,cũng cho điểm theo biểu điểm)

**Bài 5:** 1,5 điểm Tìm x biết:

1/  $\frac{3}{5} - x = 0,2 \Leftrightarrow \frac{3}{5} - x = \frac{1}{5} \Leftrightarrow x = \frac{3}{5} - \frac{1}{5} = \frac{2}{5}$  0,5điểm

2/  $\frac{x}{3} - \frac{1}{8} = \frac{5}{8} \Leftrightarrow \frac{x}{3} = \frac{5}{8} + \frac{1}{8} \Leftrightarrow \frac{x}{3} = \frac{6}{8} \Leftrightarrow x = \frac{3.6}{8} = \frac{9}{4}$  0,5 điểm

3/  $3\frac{1}{3} \cdot x - 6\frac{3}{4} = 3\frac{1}{4} \Leftrightarrow 3\frac{1}{3} \cdot x = \left(3\frac{1}{4} + 6\frac{3}{4}\right)$  0,25điểm  
 $\Leftrightarrow \frac{10}{3} \cdot x = 10$   
 $\Leftrightarrow x = 10 : \frac{10}{3} = \frac{10.3}{10} = 3$  0,25 điểm

**Bài 6:** 1,5 điểm

a/ - Số bi của Hải :  $12 : \frac{1}{2} = 24$  (bi) 0,5 điểm.

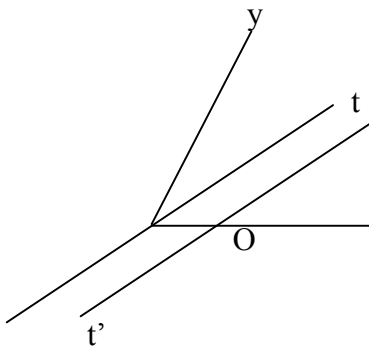
- Số bi của Hà :  $24 \cdot \frac{2}{3} = 16$  (bi) 0,25 điểm.

- Số bi của An :  $16 \cdot \frac{5}{4} = 20$  (bi) 0,25 điểm.

b/ -Tỉ số phần trăm số bi của Hải so với ba bạn An, Hải , Hà :

$$\frac{24 \cdot 100}{24 + 16 + 20} \% = 40\% \quad \text{0,5 điểm.}$$

**Bài 7:** 2,0 điểm



- Vẽ hình đúng. 0,5 điểm

a) Vì trên cùng nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox có :

$$\widehat{xOt} = 35^\circ < \widehat{xOy} = 70^\circ$$

Nên tia Ot nằm giữa hai tia Ox, Oy, 0,25điểm

$$\text{Do đó } \widehat{xOt} + \widehat{tOy} = \widehat{xOy} \quad \text{hay } 35^\circ + \widehat{tOy} = 70^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{tOy} = 70^\circ - 35^\circ = 35^\circ \quad \text{0,25điểm}$$

b) Tia Ot là tia phân góc của góc xOy . 0,25điểm

$$\text{Vi: } \widehat{xOt} = \widehat{tOy} = \frac{1}{2} \widehat{xOy} (= 35^\circ) \quad \text{0,25điểm}$$

c) Ta có góc xOt' kề bù với góc xOt. 0,25điểm

$$\text{Nên } \widehat{xOt} + \widehat{xOt'} = 180^\circ \Rightarrow \widehat{xOt'} = 180^\circ - \widehat{xOt} = 180^\circ - 35^\circ = 145^\circ. \quad \text{0,25điểm}$$

**Bài 8:** 0,5 điểm.

$$9A = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{5} + \dots + \frac{1}{99} - \frac{1}{100} \Rightarrow A = \frac{11}{100} \quad \text{0,25điểm}$$

$$9A = 1 - \frac{1}{100} = \frac{100-1}{100} = \frac{99}{100}$$

0,25điểm.

**ĐỀ II:**

Bài 1: Tính giá trị của biểu thức sau:

1)  $11\frac{3}{13} - \left(2\frac{4}{7} + 5\frac{3}{13}\right)$       2)  $\frac{4}{7} + \frac{5}{6} : 5 - 0,375 \cdot (-2)^2$       c)  $\frac{1}{4} + \frac{3}{4} \cdot \left(-\frac{1}{2} + \frac{2}{3}\right)$

Bài 2: Tìm x, biết:    a)  $\left(3\frac{1}{2} + 2x\right) \cdot 2\frac{2}{3} = 5\frac{1}{3}$       b)  $|2x + 3| = 5$       c)  $\frac{x-2}{4} = \frac{5+x}{3}$

Bài 3: Lớp 6C có 40 HS bao gồm ba loại: giỏi, khá và trung bình. Số HS giỏi chiếm  $\frac{1}{5}$  số HS cả lớp, số HS trung bình bằng  $\frac{3}{8}$  số HS còn lại.

- a) Tính số HS mỗi loại của lớp?
- b) Tính tỉ số phần trăm của số HS trung bình so với số HS cả lớp?

Bài 4: Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy và Oz sao cho  $\widehat{xOy} = 60^\circ$ ;  $\widehat{xOz} = 30^\circ$ .

- 1. Tính số đo của  $\widehat{zOy}$ ?
- 2. Tia Oz có là tia phân giác của  $\widehat{xOy}$  không? Vì sao?
- 3. Gọi Ot là tia đối của tia Oz. Tính số đo của  $\widehat{tOy}$ ?

Bài 5: Rút gọn biểu thức:  $A = 1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{2^2} + \frac{1}{2^3} + \dots + \frac{1}{2^{2012}}$

**ĐỀ III:**

Bài 1: Thực hiện phép tính:

a)  $\left(\frac{3}{4} + \frac{-7}{2}\right) \cdot \left(\frac{10}{11} + \frac{2}{22}\right)$       b)  $\left(\frac{-5}{24} + 0,75 + \frac{7}{12}\right) : \left(-2\frac{1}{4}\right)$

Bài 2: Tìm x, biết:    a)  $\left(3\frac{1}{2} - 2 \cdot x\right) \cdot 3\frac{1}{3} = 7\frac{1}{3}$       b)  $\frac{4}{9} \cdot x = \frac{9}{8} - 0,125$   
 c)  $\frac{-x}{21} = \frac{20}{7}$

Bài 3: Lớp 6A có 25% số học sinh đạt loại giỏi,  $\frac{2}{3}$  số học sinh đạt loại khá và 3 học sinh đạt loại trung bình (không có học sinh yếu kém). Hỏi lớp 6A:

- a) Có bao nhiêu học sinh?
- b) Có bao nhiêu học sinh đạt loại giỏi, bao nhiêu học sinh đạt loại khá?

Bài 4: Vẽ  $\widehat{xOy}$  và  $\widehat{yOz}$  kề bù sao cho  $\widehat{xOy} = 130^\circ$ .

- a) Tính số đo của  $\widehat{yOz}$ ?
- b) Vẽ tia Ot nằm trong  $\widehat{xOy}$  sao cho  $\widehat{xOt} = 80^\circ$ . Tính số đo  $\widehat{yOt}$ ?
- c) Tia Oy có phải là tia phân giác của  $\widehat{tOz}$  không? Vì sao?

Bài 5: So sánh:  $A = \frac{20^{10} + 1}{20^{10} - 1}$  và  $B = \frac{20^{10} - 1}{20^{10} - 3}$

**ĐỀ IV:**

Bài 1: Thực hiện phép tính:

a)  $\left(13\frac{3}{7} + 4\frac{5}{13}\right) - 8\frac{3}{7}$

b)  $\left(6 - 2\frac{4}{5}\right) \cdot 3\frac{1}{8} - 1\frac{3}{5} : \frac{1}{4}$

Bài 2: Tìm x, biết: a)  $(4,5 - 2x) \cdot 1\frac{4}{7} = \frac{11}{14}$

b)  $(2,8x - 32) : \frac{2}{3} = -90$

Bài 3: Có một tập bài kiểm tra gồm 45 bài được xếp thành ba loại: Giỏi, khá và trung bình. Trong đó số bài đạt điểm giỏi bằng  $\frac{1}{3}$  tổng số bài kiểm tra. Số bài đạt điểm khá bằng 90% số bài còn lại.

a) Tính số bài trung bình.

b) Tính tỷ số phần trăm số bài đạt điểm trung bình so với tổng số bài kiểm tra.

Bài 4: Trên cùng một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy và Oz sao cho  $\widehat{xOy} = 100^\circ$  và  $\widehat{xOz} = 50^\circ$ .

a) Tính số đo của  $\widehat{zOy}$ ?

b) Tia Oz có phải là tia phân giác của  $\widehat{xOy}$  không? Vì sao?

c) Gọi Ot là tia đối của tia Oz. Tính số đo của  $\widehat{tOy}$ ?

Bài 5: Tính nhanh: 
$$P = \frac{\frac{2}{3} - \frac{1}{4} + \frac{5}{11}}{\frac{5}{12} + 1 - \frac{7}{11}}$$

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THỊ XÃ THỦ DẦU MỘT**

**KIỂM TRA HỌC KÌ II**

Môn: Toán 6

Thời gian làm bài: 90 phút

**I. Trắc nghiệm (3 điểm)** Chọn phương án trả lời đúng nhất.

1. Tổng các số nguyên x thỏa mãn  $-5 < x < 7$  là :  
A. 5                                      B. 7                                      C. 9                                      D. 11
2. 4,5% của một số là 2,7. Số đó là :  
A. 60                                      B. 70                                      C. 80                                      D. 90
3. Cho  $(2x - 7) \cdot (-3) = 51$ . Vậy x bằng :  
A. 5                                      B. -5                                      C. 17                                      D. -17
4. Một quyển sách giá 9.000 đồng. Sau khi giảm giá 20%, giá quyển sách sẽ là :  
A. 80% đồng                              B. 1.800 đồng                              C. 2.700 đồng                              D. 7.200 đồng
5. Góc A và góc B là hai góc bù nhau, Biết  $5\hat{A} = 4\hat{B}$ . Số đo góc A là :  
A.  $80^\circ$                                       B.  $85^\circ$                                       C.  $90^\circ$                                       D.  $100^\circ$
6. Có bao nhiêu góc tạo thành từ 7 tia chung gốc ?  
A. 19                                      B. 20                                      C. 21                                      D. 22

**II. Tự luận (7 điểm)**

**Bài 1: (1 đ)** Thực hiện phép tính :

- a)  $\frac{10}{17} - \frac{5}{13} + \frac{7}{17} + \frac{-8}{13} - \frac{11}{25}$                                       b)  $1 - 2 + 3 - 4 + 5 - 6 + \dots + 2011 - 2012$

**Bài 2: (2 đ)** Tìm x biết:

- a)  $\frac{2}{3} - x = \frac{5}{4}$                                       b)  $[124 - (20 - 4x)] : 30 + 7 = 11$

**Bài 3: (2 đ)** Lớp 6A có 42 học sinh. Cuối năm học, các em được xếp loại học lực có 3 mức độ: Giỏi, khá, trung bình. Biết số học sinh giỏi bằng  $\frac{1}{4}$  số học sinh cả lớp; số học sinh khá bằng  $\frac{5}{13}$  số học sinh còn lại. Tính:

- a) Số học sinh trung bình của lớp 6A ?
- b) Số học sinh trung bình chiếm tỉ lệ bao nhiêu phần trăm học sinh cả lớp .

**Bài 4: (2 đ)** Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Oy, vẽ hai tia Ox, Oz sao cho  $\hat{xOy} = 50^\circ$  và  $\hat{yOz} = 100^\circ$ .

- a) Tính  $\hat{xOz}$  ?
- b) Tia Ox có phải là tia phân giác của  $\hat{yOz}$  không ? Vì sao ?
- c) Gọi Ot là tia đối của tia Oy. Tính số đo  $\hat{xOt}$  ?

-----Hết-----

**ĐỀ VI:**

Bài 1: Thực hiện phép tính sau:

$$1) \frac{-17}{30} - \frac{11}{-15} + \frac{-7}{12} \quad 2) \frac{-5}{9} + \frac{5}{9} : \left( 1\frac{2}{3} - 2\frac{1}{12} \right) \quad 3) \frac{-7}{25} \cdot \frac{11}{13} + \frac{-7}{25} \cdot \frac{2}{13} - \frac{18}{25}$$

Bài 2: Tìm x, biết: a)  $x + \frac{-7}{15} = -1\frac{1}{20}$       b)  $\left( 3\frac{1}{2} - x \right) \cdot 1\frac{1}{4} = -1\frac{1}{20}$

Bài 3: Một thùng đựng xăng có 45 lít xăng. Lần thứ nhất, người ta lấy đi 20% số xăng đó. Lần thứ hai, người ta tiếp tục lấy đi  $\frac{2}{3}$  số xăng còn lại. Hỏi cuối cùng thùng xăng còn lại bao nhiêu lít xăng?

Bài 4: Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng chứa tia Ox, vẽ hai tia Ot và Oy sao cho  $\widehat{xOt} = 65^\circ$ ;  $\widehat{xOy} = 130^\circ$ .

1. Trong ba tia Ox, Ot, Oy tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?
2. Tính số đo  $\widehat{tOy}$ ?
3. Tia Ot có là tia phân giác của  $\widehat{xOy}$  không? Vì sao?

Bài 5: Cho  $A = \frac{196}{197} + \frac{197}{198}$ ;  $B = \frac{196+197}{197+198}$ . Trong hai số A và B, số nào lớn hơn?

**ĐỀ VII:**

Bài 1: Thực hiện phép tính sau:

$$1) A = \frac{-2}{4} + \frac{2}{7} - \frac{5}{28} \quad 2) B = \left( \frac{5}{7} \cdot 0,6 - 5 : 3\frac{1}{2} \right) \cdot (40\% - 1,4) \cdot (-2)^3$$

Bài 2: Tìm x, biết: a)  $x - \frac{2}{3} = \frac{7}{12}$       b)  $\frac{1}{2} \cdot x + \frac{3}{5} \cdot (x - 2) = 3$

Bài 3: Lớp 6A có 40 HS bao gồm ba loại giỏi, khá và trung bình. Số HS khá bằng 60% số học sinh cả lớp, số HS giỏi bằng  $\frac{3}{4}$  số HS còn lại. Tính số HS trung bình của lớp 6A?

Bài 4: Cho hai tia Oy và Ot cùng nằm trên nửa mặt bờ có bờ chứa tia Ox. Biết  $\widehat{xOt} = 40^\circ$ ,  $\widehat{xOy} = 110^\circ$ .

1. Tia Ot có nằm giữa hai tia  $\widehat{O}$  và Oy không? Vì sao?
2. Tính số đo  $\widehat{yOt} = ?$
3. Gọi tia Oz là tia đối của tia Ox. Tính số đo  $\widehat{zOy} = ?$
4. Tia Oy có phải là tia phân giác của  $\widehat{zOt}$  không? Vì sao?

Bài 5: Cho  $B = \frac{1}{4} + \frac{1}{5} + \frac{1}{6} + \dots + \frac{1}{19}$ . Hãy chứng tỏ rằng  $B > 1$ .

**ĐỀ VIII:**

Bài 1: Thực hiện phép tính sau:

$$1) \frac{-7}{12} + \frac{11}{8} - \frac{5}{9} \quad 2) \frac{1}{7} - \frac{8}{7} : 8 - 3 : \frac{3}{4} \cdot (-2)^2 \quad 3) 1,4 \cdot \frac{15}{49} - \left( \frac{4}{5} + \frac{2}{3} \right) : 2\frac{1}{5}$$

Bài 2: Tìm x, biết: a)  $\frac{11}{12} \cdot x + \frac{3}{4} = -\frac{1}{6}$       b)  $3 - \left( \frac{1}{6} - x \right) \cdot \frac{2}{3} = \frac{2}{3}$

Bài 3: Khối lớp 6 của một trường có 400 học sinh, trong đó số HS giỏi chiếm  $\frac{3}{8}$ . Trong số HS giỏi đó, số HS nữ chiếm 40%. Tính số HS nữ của khối 6 đạt loại giỏi?

Bài 4: Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy và Oz sao cho  $\widehat{xOy} = 40^\circ$ ;  $\widehat{xOz} = 120^\circ$ . Vẽ Om là phân giác của  $\widehat{xOy}$ , On là phân giác của  $\widehat{xOz}$ .

1. Tính số đo của  $\widehat{xOm}$ ;  $\widehat{xOn}$ ;  $\widehat{mOn}$ ?
2. Tia Oy có là tia phân giác của  $\widehat{mOn}$  không? Vì sao?
3. Gọi Ot là tia đối của tia Oy. Tính số đo của  $\widehat{tOz}$ ?

Bài 5: Tính nhanh giá trị của biểu thức:  $M = \frac{\frac{3}{5} + \frac{3}{7} - \frac{3}{11}}{\frac{4}{4} + \frac{4}{4} - \frac{4}{4}}$ .

**ĐỀ IX:**

Bài 1: Thực hiện phép tính sau:

$$1) A = \left( \frac{-2}{3} + 1\frac{1}{4} - \frac{1}{6} \right) \cdot \frac{-24}{10} \quad 2) B = \frac{13}{15} \cdot 0,25 \cdot 3 + \left( \frac{8}{15} - 1\frac{19}{60} \right) : 1\frac{23}{24}$$

Bài 2: Tìm x, biết: a)  $5,2 \cdot x + 7\frac{2}{5} = 6\frac{3}{4}$       b)  $2,4 : \left( \frac{-1}{2} - x \right) = 1\frac{3}{5}$

Bài 3: Một vòi nước chảy vào bể cạn trong 3 giờ. Giờ thứ nhất vòi chảy được 40% bể. Giờ thứ hai vòi chảy được  $\frac{3}{8}$  bể. Giờ thứ ba vòi chảy được 1080 lít thì đầy bể. Tìm dung tích bể?

Bài 4: Cho hai góc kề bù  $\widehat{EBA}$  và  $\widehat{DBC}$  với  $\widehat{EBA} = 120^\circ$

1. Tính số đo  $\widehat{DBC} = ?$
2. Trên cùng nửa mặt phẳng bờ AD chứa tia BC vẽ  $\widehat{DBM} = 30^\circ$ .  
Tia BM có phải là tia phân giác của  $\widehat{DBC}$  không? Vì sao?

Bài 5: Cho  $S = \frac{3}{1.4} + \frac{3}{4.7} + \frac{3}{7.10} + \dots + \frac{3}{40.43} + \frac{3}{43.46}$ . Hãy chứng tỏ rằng  $S < 1$ .



**ĐỀ X:**

Bài 1: Tính giá trị của biểu thức sau:

1)  $\left(\frac{12}{32} + \frac{5}{-20} - \frac{10}{24}\right) : \frac{2}{3}$       2)  $4\frac{1}{2} : \left(2,5 - 3\frac{3}{4}\right) + \left(-\frac{1}{2}\right)^2$

Bài 2: Tìm x, biết: a)  $-0,6 \cdot x - \frac{7}{3} = 5,4$       b)  $2,8 : \left(\frac{1}{5} - 3 \cdot x\right) = 1\frac{2}{5}$

Bài 3: Lớp 6A có ba loại học sinh: giỏi, khá và trung bình. Trong đó  $\frac{2}{3}$  số HS giỏi là 8 em. Số HS giỏi bằng 80% số HS khá. Số HS trung bình bằng  $\frac{7}{9}$  tổng số HS khá và HS giỏi. Tìm số HS của lớp?

Bài 4: Vẽ góc bẹt  $\widehat{xOy}$ . Trên cùng nửa mặt phẳng bờ xy, vẽ  $\widehat{xOt} = 150^\circ$ ,  $\widehat{xOm} = 30^\circ$

1. Tính số đo  $\widehat{mOt} = ?$

2. Vẽ tia Oz là tia đối của tia Om. Tia Oy có phải là tia phân giác của  $\widehat{zOt}$  không? Vì sao?

Bài 5: Chứng tỏ rằng :  $B = \frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \frac{1}{5^2} + \frac{1}{6^2} + \frac{1}{7^2} + \frac{1}{8^2} < 1$ .

**ĐỀ XI:**

Bài 1: Tính giá trị của biểu thức sau:

1)  $\frac{-5}{2} : \left(\frac{3}{4} - \frac{1}{2}\right)$       2)  $\frac{298}{719} : \left(\frac{1}{4} + \frac{1}{12} - \frac{1}{3}\right) - \frac{2011}{2012}$       c)  $\frac{27.18 + 27.103 - 120.27}{15.33 + 33.12}$

Bài 2: Tìm x, biết: a)  $\left(x - \frac{5}{8}\right) \cdot \frac{5}{18} = -\frac{15}{36}$       b)  $\left|x - \frac{1}{3}\right| = \frac{5}{6}$

Bài 3: Một miếng đất hình chữ nhật có chiều dài 70 m. Biết 40% chiều rộng bằng  $\frac{2}{7}$  chiều dài. Tìm chu vi và diện tích miếng đất ấy.

Bài 4: Cho  $\widehat{xOy} = 120^\circ$  kề bù với  $\widehat{yOt}$ .

1. Tính số đo  $\widehat{yOt} = ?$

2. Vẽ tia phân giác Om của  $\widehat{xOy}$ . Tính số đo của  $\widehat{mOt} = ?$

3. Vẽ tia phân giác On của  $\widehat{yOt}$ . Tính số đo của  $\widehat{mOn} = ?$

Bài 5: Rút gọn:  $B = \left(1 - \frac{1}{2}\right) \cdot \left(1 - \frac{1}{3}\right) \cdot \left(1 - \frac{1}{4}\right) \dots \left(1 - \frac{1}{20}\right)$

**ĐỀ XII:**

Bài 1: Tính giá trị của biểu thức sau: (tính nhanh nếu có thể).

1)  $\frac{-5}{7} \cdot \frac{2}{11} + \frac{-9}{7} \cdot \frac{1}{11} + 1\frac{5}{7}$       2)  $\frac{6}{7} + \frac{5}{8} : 5 - \frac{3}{16} \cdot (-2)^2$       c)  $\frac{2}{3} + \frac{1}{3} \cdot \left(-\frac{4}{9} + \frac{5}{6}\right) : \frac{7}{12}$

Bài 2: Tìm x, biết: a)  $\left(\frac{3}{4} \cdot x + 2\frac{1}{2}\right) \cdot \frac{-2}{3} = \frac{1}{8}$       b)  $\frac{1}{3} \cdot x - 0,5 \cdot x = 0,75$

Bài 3: Ở lớp 6B số HS giỏi học kì I bằng  $\frac{2}{9}$  số HS cả lớp. Cuối năm học có thêm 5 HS đạt loại giỏi nên số HS giỏi bằng  $\frac{1}{3}$  số HS cả lớp. Tính số HS của lớp 6A?

Bài 4: Vẽ góc bẹt  $\widehat{xOy}$ , vẽ tia Ot sao cho  $\widehat{yOt} = 60^\circ$ .

1. Tính số đo  $\widehat{xOt} = ?$

2. Vẽ phân giác Om của  $\widehat{yOt}$  và phân giác On của  $\widehat{tOx}$ . Hỏi  $\widehat{mOt}$  và  $\widehat{tOn}$  có kề nhau không? Có phụ nhau không? Giải thích?

Bài 5: Tính giá trị của biểu thức sau:  $A = \frac{7}{4} \cdot \left( \frac{3333}{1212} + \frac{3333}{2020} + \frac{3333}{3030} + \frac{3333}{4242} \right)$

### ĐỀ XIII:

#### **Câu 1: (3đ)**

a) Rút gọn các phân số sau :  $\frac{-5}{10}; \frac{6}{9}$

b) Tìm số nghịch đảo của 5;  $\frac{-2}{3}$

c) Viết các hỗn số sau dưới dạng phân số:  $2\frac{4}{7}; 4\frac{3}{5}$

**Câu 2:** (2 điểm) Tính giá trị các biểu thức sau:

$$A = \frac{-2}{9} + \frac{5}{11} + \frac{-7}{9}$$

$$B = \left( 2\frac{1}{3} + 3\frac{1}{2} \right) : \left( -4\frac{1}{6} \cdot 0,2 \right)$$

**Câu 3:** (1 điểm) Tìm x biết:  $\frac{x}{5} + \frac{2}{5} = 1\frac{6}{5}$

**Câu 4:** (1 điểm)

Học sinh lớp 6A đã trồng được 56 cây trong 3 ngày. Ngày thứ nhất trồng được  $\frac{3}{8}$  số cây. Ngày thứ hai trồng được  $\frac{4}{7}$  số cây còn lại. Tính số cây học sinh lớp 6A trồng được trong ngày thứ ba

**Câu 5:** ( 3 điểm)

Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ Ox, vẽ tia Ot, Oy sao cho  $\widehat{xOt} = 40^\circ$ ,  $\widehat{xOy} = 80^\circ$

a) Tia Ot có nằm giữa hai tia Ox và Oy không? Vì sao?

b) So sánh góc xOt và góc tOy

c) Tia Ot có là tia phân giác của góc xOy không? Vì sao?

**IV. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

**Câu 1:**

a)  $\frac{-5}{10} = \frac{-1}{2}; \frac{6}{9} = \frac{2}{3}$  (1đ)

b)  $\frac{3}{-2}; \frac{1}{5}$  (1đ)

c)  $2\frac{4}{7} = \frac{18}{7}; 4\frac{3}{5} = \frac{23}{5}$  (1đ)

**Câu 2:**  $A = \frac{-2}{9} + \frac{5}{11} + \frac{-7}{9} = \left(\frac{-2}{9} + \frac{-7}{9}\right) + \frac{5}{11} = -1 + \frac{5}{11} = \frac{-6}{11}$  (1 điểm)

$B = \left(2\frac{1}{3} + 3\frac{1}{2}\right) : \left(-4\frac{1}{6} \cdot 0,2\right) = \left(\frac{7}{3} + \frac{7}{2}\right) : \left(\frac{-25}{6} \cdot \frac{2}{10}\right) = \frac{35}{6} : \frac{-5}{6} = -7$  (1 điểm)

**Câu 3:**  $\frac{x}{5} + \frac{2}{5} = 1\frac{6}{5}$

$\frac{x}{5} = \frac{11}{5} - \frac{2}{5}$

$\frac{x}{5} = \frac{9}{5}$

$x = 9$  (1 điểm)

**Câu 4:** Ngày thứ nhất trồng được 21 cây (0,25 điểm)

Số cây còn lại là 35 cây (0,25 điểm)

Ngày thứ hai trồng được 20 cây (0,25 điểm)

Ngày thứ ba trồng được 15 cây (0,25 điểm)

**Câu 5**

- vẽ hình đúng (0,5 điểm)

a) Tia Ot nằm giữa hai tia Ox và Oy vì  $x\hat{O}t < x\hat{O}y$  (1 điểm)

b) Tính được  $t\hat{O}y = 40^\circ \Rightarrow x\hat{O}t = t\hat{O}y$  (1 điểm)

c) Tia Ot là tia phân giác của góc xOy vì tia Ot nằm giữa hai tia Ox, Oy và  $x\hat{O}t = t\hat{O}y$  (0,5điểm)

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II TOÁN 6**  
**NĂM HỌC : 2012 – 2013 . Thời gian : 90 phút .**

**Câu I.** ( 2 điểm ) Tính giá trị của các biểu thức sau( tính nhanh nếu có thể)

$$1) \left( \frac{7}{4} \cdot \frac{-4}{5} + \frac{7}{2} \cdot \frac{-1}{5} \right) \cdot 50\% - 0,1 \qquad 2) \left( 2\frac{1}{3} + 3\frac{1}{2} \right) \cdot 0,2 + 25\%$$

**Câu II.** ( 3 điểm ) Tìm x biết:

$$1) x - \frac{2}{5} = 0,24. \qquad 2) \left( \frac{7}{3} \cdot x - 0,6 \right) : 3\frac{2}{5} = 1.$$

**Câu III.** ( 2 điểm ) Lớp 6A có 40 học sinh. Trong học kỳ vừa qua có 8 học sinh đạt loại giỏi. 25% số học sinh cả lớp đạt loại khá. Còn lại là số học sinh trung bình. Tính:

- a) Số học sinh đạt loại khá và số học sinh đạt loại trung bình.
- b) Tổng tỉ số phần trăm của số học khá và số học sinh giỏi so với số học sinh cả lớp.

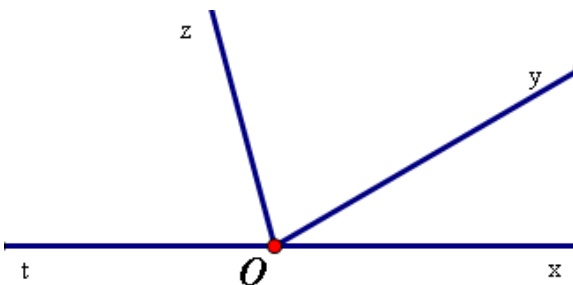
**Câu IV .** ( 2 điểm ) Cho góc  $\widehat{xOy}$  và  $\widehat{yOz}$  là hai góc kề nhau. Biết:  $\widehat{xOy} = 30^\circ$ ;  $\widehat{yOz} = 75^\circ$  . Gọi Ot là tia đối của tia Ox.

- 1) Tính số đo góc  $\widehat{zOt}$  .
- 2) Oz có phải là tia phân giác của góc  $\widehat{yOt}$  không? Vì sao?.

**Câu V .** ( 1 điểm ) So sánh :  $A = \frac{2011+2012}{2012+2013}$  và  $B = \frac{2011}{2012} + \frac{2012}{2013}$  .

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II TOÁN 6**  
**NĂM HỌC 2012- 2013 . Thời gian 90'**

CÂU	ĐÁP ÁN	THANG ĐIỂM
		2
Câu I	$\frac{7}{2}(\frac{-4}{5} + \frac{-1}{5}) \cdot \frac{1}{5} - \frac{1}{10} = \frac{-7}{2} \cdot \frac{1}{5} - \frac{1}{10}$	0,5
	1) $= \frac{-7}{10} - \frac{1}{10}$	0,5
	$= \frac{-8}{10} = \frac{-4}{5}$	
	2) $(2\frac{1}{3} + 3\frac{1}{2}) \cdot 0,2 + 25\% = (\frac{7}{3} + \frac{7}{2}) \cdot \frac{1}{5} + \frac{1}{4}$	0,5
	$= \frac{35}{6} \cdot \frac{1}{5} + \frac{1}{4} = \frac{7}{6} + \frac{1}{4}$	0,5
	$= \frac{17}{12}$	
		3
Câu II	$\Rightarrow x - \frac{2}{5} = 0,24$	0,5
	1) $x - \frac{2}{5} = 0,24 \Rightarrow x = \frac{24}{100} + \frac{2}{5}$	0,5
	$\Rightarrow x = \frac{16}{25}$	
	$(\frac{7}{3}x - 0,6) : 3\frac{2}{5} = 1$	0,5
	$\Rightarrow (\frac{7}{3}x - \frac{6}{10}) : \frac{17}{5} = 1$	
	2) $\Rightarrow \frac{7}{3}x - \frac{3}{5} = \frac{17}{5}$	0,5
	$\Rightarrow \frac{7}{3}x = \frac{17}{5} + \frac{3}{5} = \frac{20}{5} = 4$	0,5
	$\Rightarrow x = 4 : \frac{7}{3} = \frac{12}{7}$	0,5

		2
Câu III	1) Số học sinh khá bằng: $40.25\% = \frac{40}{4} = 10$	0,5
	2) Số học sinh trung bình bằng : $40 - 8 - 10 = 22$	0,5
	b) Tổng tỉ số phần trăm của số học khá và số học sinh giỏi so với số học sinh cả lớp là : $\frac{18}{40}.100\% = 45\%$	1
		2
Câu IV	vẽ hình đúng được 0,5 điểm	0,5
		
	a) Ta có : $\widehat{xOz} = \widehat{xOy} + \widehat{yOz} = 30^\circ + 75^\circ = 105^\circ$ ( Oy nằm giữa Ox và Oz)	0,5
	b) Ta có : Ox và Ot đối nhau nên $\widehat{xOt} = 180^\circ$ . Oz nằm giữa Ox và Ot nên : $\widehat{xOt} = \widehat{xOz} + \widehat{zOt} = 180^\circ \Rightarrow \widehat{zOt} = 180^\circ - 105^\circ = 75^\circ$ Vậy, $\widehat{yOz} = \widehat{zOt}$ nên Oz là tia phân giác của góc $\widehat{yOt}$	0,5
Câu V	Ta có : $A = \frac{2011+2012}{2012+2013} = \frac{4023}{4025} < 1$	0,5
	$B = \frac{2011}{2012} + \frac{2012}{2013} > \frac{2011}{2013} + \frac{2012}{2013} = \frac{4023}{2013} > 1$ Vậy, $A < B$ .	0,5

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II TOÁN 6**  
**NĂM HỌC : 2012 – 2013 .**

CHỦ ĐỀ	NHẬN BIẾT	THÔNG HIỂU	VẬN DỤNG		TỔNG
			VẬN DỤNG THẤP	VẬN DỤNG CAO	
Phân số. So sánh phân số.				Vận dụng các cách so sánh phân số vào bài tập.	
<i>Số câu 1</i> <i>Số điểm 1 Tỷ lệ 10 %</i>				1 1	<i>1</i> <i>1điểm=10%</i>
Các phép tính về phân số.	Hiểu, thực hiện thành thạo các phép tính về phân số để tính giá trị của biểu thức	Hiểu được các tính chất cơ bản của phép cộng và phép nhân phân số. Vận dụng vào bài toán tìm x đơn giản.	Vận dụng các phép tính về phân số để giải bài toán tìm x.		
<i>Số câu 2</i> <i>Số điểm 5 Tỷ lệ 50 %</i>	2 2	1 1	1 2		<i>4</i> <i>5 điểm =50%</i>
Ba bài toán cơ bản về phân số.		Hiểu được ba bài toán cơ bản về phân số.			
<i>Số câu 2</i> <i>Số điểm 2 Tỷ lệ 20 %</i>		1 2			<i>1</i> <i>2 điểm=20%</i>
Góc. Tia phân giác của góc.	Nhận biết tia nằm giữa hai tia.	Hiểu được tia phân giác của góc. Tính số đo các góc.			
<i>Số câu 1</i> <i>Số điểm 2 Tỷ lệ 20 %</i>	1 1	1 1			<i>1</i> <i>2 điểm=20%</i>
<i>Tổng số câu</i> <i>Tổng số điểm</i>	<b>3</b> <b>3</b> <i>30%</i>	<b>3</b> <b>4</b> <i>40%</i>	<b>1</b> <b>2</b> <i>20%</i>	<b>1</b> <b>1</b> <i>10%</i>	<b>8</b> <i>10 điểm</i>